

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán năm 2022**  
**của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 4732/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Sở Tài Chính;

Căn cứ Quyết định 2600/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài Chính;

Xét đề nghị của Phó Chánh Văn phòng Sở - Phụ trách phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa theo phụ biểu đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, KT.

**GIÁM ĐỐC**

**Vĩnh Thông**

## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2022

Đơn vị: Sở Tài chính

(Kèm theo Quyết định số 324 /QĐ-STC ngày 31 / 12 /2022 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa)

### I. DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên		Số còn lại đơn vị được sử dụng
			Ngân sách giữ	Đơn vị giữ	
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>9.271</b>	<b>154</b>	<b>172</b>	<b>8.945</b>
	<b>Chi quản lý nhà nước</b>	<b>9.271</b>	<b>154</b>	<b>172</b>	<b>8.945</b>
<b>1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>7.238</b>	<b>0</b>	<b>172</b>	<b>7.066</b>
	- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP	5.515			5.515
	- Kinh phí hoạt động theo định mức	1.723		172	1.551
<b>2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>2.033</b>	<b>154</b>	<b>0</b>	<b>1.879</b>
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	78			78
	- Chi tiền nhuận bút viết tin, bài lên Cổng thông tin điện tử của Sở	30			30
	- Khóa sổ và quyết toán ngân sách	200			200
	- Kinh phí công tác xác định giá đất và Hội đồng thẩm định giá đất	1040	104		936
	- Trang phục thanh tra	25			25
	- Tiêu chí bổ sung	200	20		180
	- Kinh phí thu thập, báo cáo giá thị trường	15			15
	- Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	50			50
	- KP bảo trì Phần mềm QLNS Dự án đầu tư Pabmis	300	30		270
	- KP trang bị phương tiện làm việc cho 02 Phó Giám đốc Sở	90			90
	- KP xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá	5			5

### II. DỰ TOÁN CÁC KHOẢN THU PHÍ, LỆ PHÍ

STT	Nội dung	Tổng số	Để lại đơn vị	Nộp ngân sách nhà nước
	<b>Tổng số</b>	<b>3.100</b>	<b>800</b>	<b>2.300</b>
	- Thu hồi nộp ngân sách qua công tác thanh tra	3.000	800	2.200
	- Thu xử phạt vi phạm hành chính	100		100